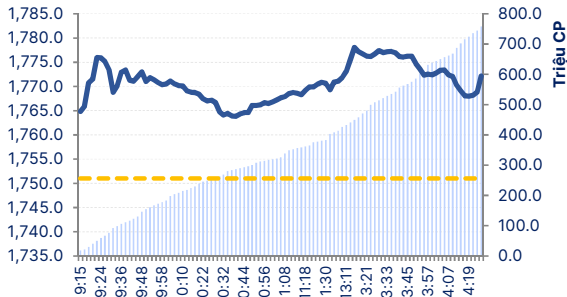


Phiên giao dịch ngày: 23/12/2025

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,772.15	255.47
% Thay đổi Index	↑ 1.21%	↓ -0.68%
KLGD (CP)	861,487,086	67,374,890
GTGD (tỷ đồng)	26,266.00	1,457.47
% Thay đổi GTGD	-14.40%	-0.94%

Diễn biến VN-INDEX



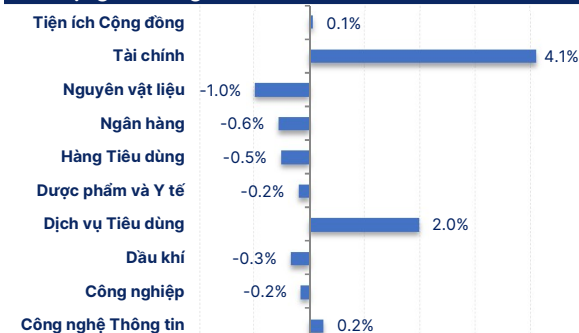
Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

MWG 234.91 tỷ	VIX 99.48 tỷ	VJC 71.33 tỷ	VRE 49.59 tỷ
HDB -162.74 tỷ	HPG 79.19 tỷ	FPT -66.07 tỷ	GMD -48.99 tỷ
MBB 103.29 tỷ	LPB -78.89 tỷ	VHM 55.33 tỷ	POW 45.41 tỷ
	VNM 74.01 tỷ	GEX 53.45 tỷ	DXG 41.86 tỷ
		VND 53.11 tỷ	GAS 39.34 tỷ

GT Bán: -2679.43

3394.76 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Tiếp diễn phiên tăng điểm mạnh, dưới ảnh hưởng dẫn dắt thị trường của nhóm cổ phiếu Vingroup, VNINDEX tiếp tục tạo khoảng trống tăng giá đầu phiên hướng đến vùng 1.770 điểm. Tuy nhiên mức độ phân hóa mạnh, điển hình như diễn biến trái chiều của 02 cổ phiếu ngân hàng là STB và LPB trước thông tin liên quan trên thị trường. Kết phiên VNINDEX tăng 21,12 điểm (+1,21%) lên mức 1.772,15 điểm với giá kết phiên lập đỉnh cao mới, hướng đến vùng giá cao nhất ngày 14/10/2025 quanh 1.795 điểm. Trong khi VN30 tăng 27,59 điểm (+1,39%) lên mức 2.012,87 điểm, vượt mốc tâm lý 2.000 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về tiêu cực với 212 mã giảm giá. Chịu áp lực điều chỉnh ở nhóm vốn hóa trung bình nhỏ ở các nhóm thép, chứng khoán, bất động sản, khu công nghiệp, cao su, hóa chất, phân bón, xây dựng... 102 mã tăng giá, ảnh hưởng dẫn dắt thị trường tiếp tục là nhóm VinGroup, nổi bật ở một số mã ngân hàng, dầu khí, bán lẻ... 61 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường giảm, khối lượng giao dịch khớp lệnh trên HOSE giảm nhẹ so với phiên trước. Cho thấy áp lực điều chỉnh ở nhiều mã vẫn tương đối bình thường. Dòng tiền đang cải thiện, chất lượng thị trường cải thiện. Khối ngoại mua ròng phiên thứ 3 liên tiếp với giá trị 715,3 tỷ đồng trong phiên hôm nay trên HOSE.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G1000 kết phiên ở mức 2.015,0 điểm, tăng 0,90% so với phiên trước. Chênh lệch dương 2,13 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G2000, 411G3000, 411G6000 chênh lệch từ 0,13 điểm đến -12,87 điểm, mở rộng âm ở các kỳ hạn lớn. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng 2,9% so với phiên trước. Cho thấy các trader gia tăng các vị thế đầu cơ trong phiên, khá lạc quan ngắn hạn với VN30. Giá tăng phòng ngừa rủi ro cho thị trường cơ sở khi VN30 hướng đến kháng cự mạnh, vùng giá đỉnh tháng 10/2025. Xu hướng ngắn hạn của 411G1000 hướng đến vùng kháng cự 2.020 điểm - 2.040 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G1000 là 36.286, tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX dưới ảnh hưởng tích cực của VN30 đang tăng trưởng ngắn hạn, hướng đến kháng cự gần nhất, vùng giá cao nhất tháng 10/2025 quanh 1.800 điểm. Trong khi VN30 tương tự sẽ hướng đến vùng giá 2.030 điểm - 2.055 điểm, đây là vùng kháng cự mạnh quan trọng của chỉ số VN30 với áp lực bán ngắn hạn có thể gia tăng.

Sau giai đoạn thanh khoản thấp với ít cơ hội. Thị trường đã có diễn biến tích cực hơn. Tuy nhiên, khả năng sinh lợi vượt trội hiện cũng chỉ tập trung vào số ít mã hàng đầu trên thị trường. Trong khi đa phần vẫn chưa thể cải thiện xu hướng sau giai đoạn tích lũy kéo dài. Chúng tôi kỳ vọng chất lượng thị trường sẽ tiếp tục cải thiện tốt hơn, mở ra nhiều cơ hội giao dịch. Nhà đầu tư có thể xem xét gia tăng tỉ trọng dựa dựa trên kỳ vọng, ước tính kết quả kinh doanh quý IV/2025 và triển vọng 2026. Trong đó chúng tôi đánh giá triển vọng các nhóm ngành sẽ duy trì tích cực trong năm 2026 là năng lượng, điện, bán lẻ-tiêu dùng, ngân hàng.... Chi tiết sẽ phân tích nhận định chuyên sâu trong bản tin chiến lược năm 2026.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
PET	30.85	31-32	40-42	29	14.7	-3.0%	119.5%	Theo dõi giải ngân
GAS	65.30	61-63	78-80	59	13.0	41.3%	1.1%	Theo dõi giải ngân
MSB	12.60	12.4-12.9	15.2-15.5	12	7.3	15.3%	30.2%	Theo dõi giải ngân
PVD	27.45	22-24	27-29	21	17.1	5.4%	53.1%	Theo dõi giải ngân
AGR	16.25	15-16	21-22	14	23.8	59.9%	118.2%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/04/2025	CLX	15.72	15.1	20-21	15.7	4.1%	Nắm giữ
17/11/2025	SCS	51.80	52.8	63-65	51.5	-1.9%	Nắm giữ
12/10/2025	POW	12.80	12.3	15.5-16	12	4.1%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

Thay đổi lớn về giảm trừ gia cảnh từ 2026, hàng chục triệu người dân hưởng lợi

Nâng mức giảm trừ gia cảnh. Luật Thuế thu nhập cá nhân (TNCN) sửa đổi được Quốc hội thông qua ngày 10/12/2025 và có hiệu lực từ ngày 1/7/2026. Luật này đánh dấu bước thay đổi lớn trong chính sách thuế, giúp giảm gánh nặng cho hàng chục triệu người dân có thu nhập từ tiền lương, tiền công.

Với mức giảm trừ gia cảnh mới, cá nhân chưa phải nộp thuế với mức thu nhập 17 triệu đồng/tháng (nếu không có người phụ thuộc) sau khi trừ các khoản bảo hiểm và giảm trừ bản thân hoặc 24 triệu đồng/tháng (nếu có 1 người phụ thuộc) hoặc 31 triệu đồng/tháng (nếu có 2 người phụ thuộc). Luật Thuế TNCN sửa đổi cũng đã thu gọn biểu thuế lũy tiến từng phần, từ 7 bậc xuống còn 5 bậc và nới rộng khoảng cách giữa các bậc. Mức thuế suất lần lượt 5%, 10%, 20%, 30% và 35%.

Từ một thuật ngữ ban đầu dùng để mô tả sự phục hồi sau đại dịch, giờ đây nó đã trở thành từ khóa phổ biến của thời đại kinh tế đầy lo âu này.

Nền kinh tế "hình chữ K"

Theo Liên đoàn Bán lẻ Quốc gia Mỹ, chỉ tiêu dịp lễ năm nay dự kiến vượt qua 1 ngàn tỷ USD lần đầu tiên. Nhưng động lực chính đến từ những người siêu giàu với các khoản mua sắm đất đỏ, trong khi nhiều người Mỹ thu nhập thấp phải tìm đến các sản phẩm giảm giá hoặc mua trả góp bằng thẻ tín dụng. Đây chính là nền kinh tế "hình chữ K" phiên bản mùa lễ hội. Thuật ngữ "nền kinh tế chữ K" xuất hiện nhiều vào năm 2020 và giờ đã trở nên quen thuộc, được dùng để mô tả từ quan điểm tiêu dùng phân cực, chi tiêu bất ổn tại cửa hàng-nhà hàng, cho đến thành bại của doanh nghiệp khi các công ty công nghệ phát triển mạnh trong lúc nhiều doanh nghiệp khác tụt dốc.

Giá vàng và bạc đồng loạt tăng vọt lên các mức cao kỷ lục trong phiên giao dịch ngày 22/12/2025, khi vàng một lần nữa được xem là công cụ phòng hộ trước những bất ổn kinh tế và tài khóa.

Vàng và bạc đua nhau lập đỉnh mới

Khép phiên ngày 22/12, hợp đồng vàng tương lai tăng 1.9%, chốt phiên ở mức 4.469.40 USD/oz, sau khi chạm kỷ lục 4.477.7 USD/oz trong phiên. Vàng giao ngay tăng 1.99% lên 4.440,26 USD/oz. Tính từ đầu năm, giá vàng đã tăng gần 70%. Giá bạc, vốn thường diễn biến song hành với vàng, cũng đạt kỷ lục mới, với bạc giao ngay quanh mức 68,98 USD/oz, sau khi có thời điểm chạm 68,96 USD/oz. Tính từ đầu năm, giá bạc đã tăng 128%.

Trung Quốc áp thuế chống trợ cấp lên tới 42,7% với sản phẩm sữa của EU

Ngày 22/12/2025, Bộ Thương mại Trung Quốc thông báo áp thuế chống trợ cấp đối với một số sản phẩm sữa nhập khẩu từ Liên minh châu Âu (EU) với mức thuế dao động từ 21,9-42,7%, có hiệu lực từ ngày 23/12 và mang tính tạm thời đối với sản phẩm sữa từ EU sau điều tra sơ bộ, cho rằng hàng nhập khẩu được trợ cấp và gây thiệt hại cho ngành sữa nội địa.

Theo quyết định trên, mức thuế cao nhất 42,7% sẽ được áp dụng cho các pháp nhân thuộc tập đoàn FrieslandCampina, bao gồm FrieslandCampina Belgium N.V. (Bỉ) và FrieslandCampina Nederland B.V. (Hà Lan), cũng như với các doanh nghiệp EU không tham gia hoặc không hợp tác trong quá trình điều tra của Trung Quốc. Trong khi đó, công ty Sterilgarda Alimenti SpA (Italy) chịu mức thuế suất thấp nhất là 21,9%. Ngoài ra, có khoảng 10 doanh nghiệp của Pháp chịu mức thuế 29,7%, trong khi khoảng 50 công ty khác của Italy, Pháp và Đức chịu mức 28,6%

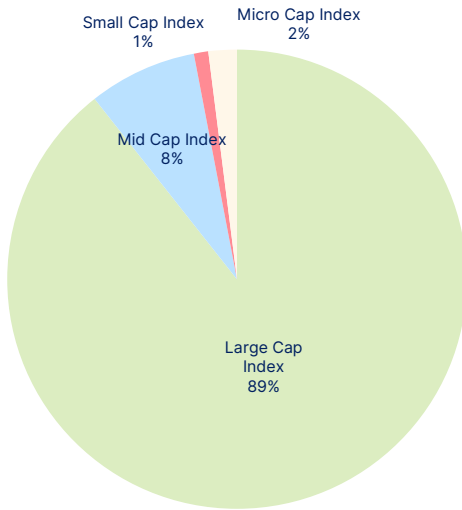
NHNN và ADB vinh danh SHB vì những thành tích xuất sắc trong việc hỗ trợ doanh nghiệp nữ chủ

Vừa qua, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phối hợp với ADB tổ chức Lễ Tổng kết các hoạt động hỗ trợ tiếp cận tài chính cho các doanh nghiệp nữ tại Việt Nam; đồng thời vinh danh các đơn vị có đóng góp quan trọng vào sự thành công của các hoạt động hỗ trợ.

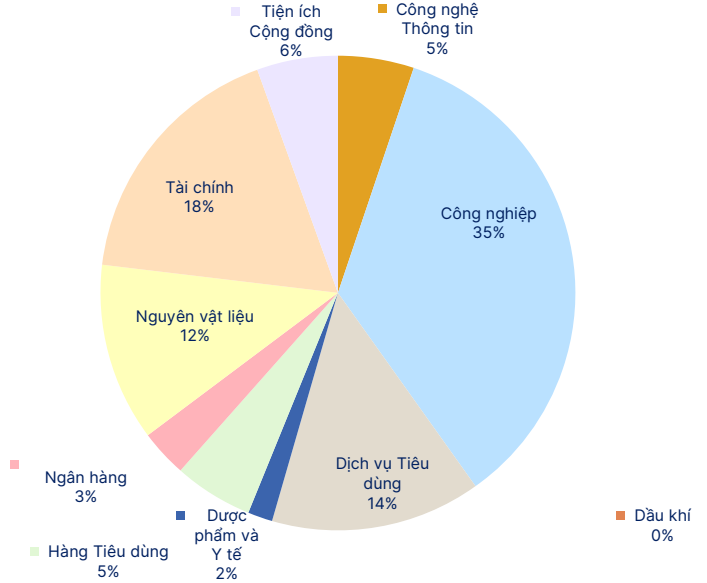
Với những đóng góp nổi bật, Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB) được vinh danh là Ngân hàng có quy mô giải ngân lớn nhất và có lãnh đạo nữ xuất sắc nhất trong dự án Hỗ trợ giảm thiểu tác động của dịch Covid-19 cho các WSMES (doanh nghiệp vừa và nhỏ do phụ nữ làm chủ). Trước đó, SHB dẫn đầu về tổng số tiền giải ngân khoản vay cho các WSMES với 1,7 triệu USD, cao nhất trong số 5 ngân hàng tham gia dự án.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,223,718	5.6%	1,147	138.4	7.6
VCB	482,958	16.8%	4,202	13.8	2.2
VHM	441,136	11.7%	6,134	17.5	1.9
BID	269,620	16.7%	3,781	10.2	1.6
TCB	249,436	13.7%	3,111	11.3	1.4

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	59,960,226	19.0%	2,577	6.3	1.1
VIX	50,395,658	24.1%	2,766	8.5	1.8
MSB	41,202,354	13.9%	1,729	7.5	1.0
HDB	37,495,726	23.2%	4,070	6.6	1.4
HPG	31,377,931	11.9%	1,876	14.3	1.6

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
FDC	↑ 7.0%	7.6%	919	16.3	1.2
PDN	↑ 7.0%	32.5%	7,549	14.0	4.3
VHM	↑ 7.0%	11.7%	6,134	17.5	1.9
VIC	↑ 7.0%	5.6%	1,147	138.4	7.6
VTB	↑ 6.9%	6.2%	1,076	14.8	0.9

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
HID	↓ -7.0%	5.7%	712	11.2	0.6
DAT	↓ -6.9%	6.7%	893	9.8	0.6
LGC	↓ -6.4%	13.7%	4,135	15.4	2.2
PNC	↓ -6.4%	4.1%	714	29.6	1.2
MDG	↓ -5.8%	22.8%	2,997	8.9	1.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	4,196,602	24.1%	2,766	8.5	1.8
MBB	4,083,621	19.4%	3,017	8.4	1.5
POW	3,559,430	5.4%	680	18.7	1.0
HPG	2,936,881	11.9%	1,876	14.3	1.6
MWG	2,701,740	19.4%	3,982	21.3	3.9

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
HDB	(5,913,026)	23.2%	4,070	6.6	1.4
SHB	(2,100,440)	19.0%	2,577	6.3	1.1
LPB	(1,883,809)	23.9%	3,469	12.7	3.0
HCM	(866,281)	10.5%	1,355	17.2	1.8
GMD	(818,300)	10.0%	3,490	17.1	1.8

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê Đình Lý, Phường Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn